





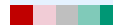
Phát hành trái phiếu mới chậm lại trong Quý 1/2025

Trong Quý 1/2025, lượng phát hành trái phiếu mới đạt 25 nghìn tỷ VND, giảm 12% so với cùng kỳ năm trước (svck). Từ năm 2019 đến 2024, quý đầu tiên chỉ chiếm khoảng 10% tổng lượng phát hành hằng năm, phản ánh tác động mùa vụ của thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Tuy nhiên, giá trị phát hành mới trong Quý 1/2025 thấp nhất trong vòng 5 năm qua, chủ yếu do thiếu các hoạt động phát hành riêng lẻ. Chỉ có hai đợt phát hành được công bố trong Quý 1/2025 với giá trị 2.000 tỷ VND, trong khi lượng phát hành trái phiếu ra công chúng trong Quý 1/2025 đạt 23.130 tỷ VND (+68% svck), cao nhất trong 5 năm qua, nhờ đóng góp của các ngân hàng và công ty chứng khoán.

Trong Quý 1/2025, có 3 đợt chậm trả lãi trái phiếu mới từ 3 tổ chức phát hành (TCPH) lần đầu ghi nhận chậm trả. Các trái phiếu chậm trả từ Công ty Xi măng Long Thành và Tập đoàn R&H phản ánh tình hình tài chính khó khăn khi cả hai công ty liên tục báo lỗ trong giai đoạn 2022–2023 bởi những thách thức trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi – xi măng và bất động sản nghỉ dưỡng. Trái phiếu chậm trả còn lại, được phát hành bởi Công ty Xây dựng Tracodi, nằm trong số năm trái phiếu bị đình chỉ giao dịch liên quan đến hệ sinh thái BCG.

Hình 1: Những xu hướng chính trong quý 1/2025

TIÊU ĐIỂM	XU HƯỚNG	NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT
 Phát hành mới	Giảm	<ul style="list-style-type: none"> Trong quý 1/2025, tổng giá trị phát hành mới là 25.130 tỷ đồng (-12% svck), chủ yếu từ các đợt phát hành ra công chúng. Các hồ sơ phát hành này đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) phê duyệt trước ngày 1/1/2025, khi các sửa đổi mới của Luật Chứng khoán bắt đầu có hiệu lực. Tổng dư nợ trái phiếu tăng lên 1.262 nghìn tỷ đồng (+4,9% svck), trong đó Ngân hàng chiếm 41,7% và Bất động sản nhà ở chiếm 30,3%.
 Thị trường thứ cấp	Tăng	<ul style="list-style-type: none"> Trong quý 1/2025, Giá trị giao dịch TPDN thứ cấp trung bình đạt 5.239 nghìn tỷ đồng (+18% svck). 40% khối lượng giao dịch có kỳ hạn còn lại từ 3 - 4 năm, chủ yếu từ các tổ chức tài chính.
 Chậm trả gốc lãi	Ổn định	<ul style="list-style-type: none"> Ba trường hợp chậm trả lãi mới trong quý 1/2025 với tổng giá trị là 4.854 tỷ đồng. Tỷ lệ chậm trả toàn thị trường vẫn ổn định ở mức 14,6% vào cuối tháng 3/2025 do chưa có sự biến động lớn. Có 7/22 trái phiếu đáo hạn vào tháng 4/2025 được đánh giá có hồ sơ tín dụng yếu, trong đó 3 trái phiếu đã chậm trả lãi.
 Tình hình xử lý chậm trả	Tăng	<ul style="list-style-type: none"> Trong quý 1/2025, 17 tổ chức phát hành đã thanh toán một phần/hoặc toàn bộ dư nợ gốc chậm trả 8.081 tỷ đồng (+83% svck). Các đơn vị có giá trị thanh toán lớn nhất bao gồm Công ty tập đoàn đầu tư địa ốc No Va, Công ty Cổ phần Công nghiệp Năng lượng Ninh Thuận và Saigon Glory. Tỷ lệ thu hồi nợ gốc chậm trả tăng 2,7% từ cuối năm 2024 lên mức 28,2%.

 (*) Màu sắc đậm nhạt thể hiện mức độ từ tiêu cực đến tích cực của các xu hướng
 Nguồn: VIS Rating

LIÊN HỆ

Phạm Anh Tú, MSc
 Chuyên viên phân tích
tu.pham@visrating.com

Nguyễn Đình Duy, CFA
 Giám đốc - Chuyên gia phân tích cao cấp
duy.nguyen@visrating.com

Simon Chen, CFA
 Giám đốc Khối Xếp hạng Tín nhiệm và Nghiên cứu
simon.chen@visrating.com



<https://visrating.com>

Dư nợ trái phiếu toàn thị trường

Tổng dư nợ trái phiếu tăng lên 1.262 nghìn tỷ đồng (+4,9% svck), trong đó Ngân hàng chiếm 41,7% và Bất động sản nhà ở chiếm 30,3%.

Hình 2: Dư nợ trái phiếu toàn thị trường



1,262 nghìn tỷ Đồng (+4.9% svck)

Tổng giá trị lưu hành



134

Trái phiếu công chúng



2,349

Trái phiếu riêng lẻ

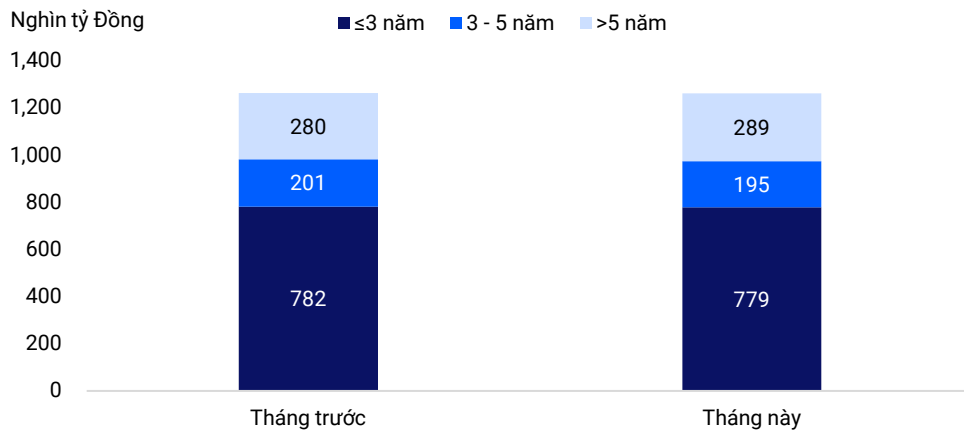
420 Tổ chức phát hành



Số lượng tổ chức có dư nợ

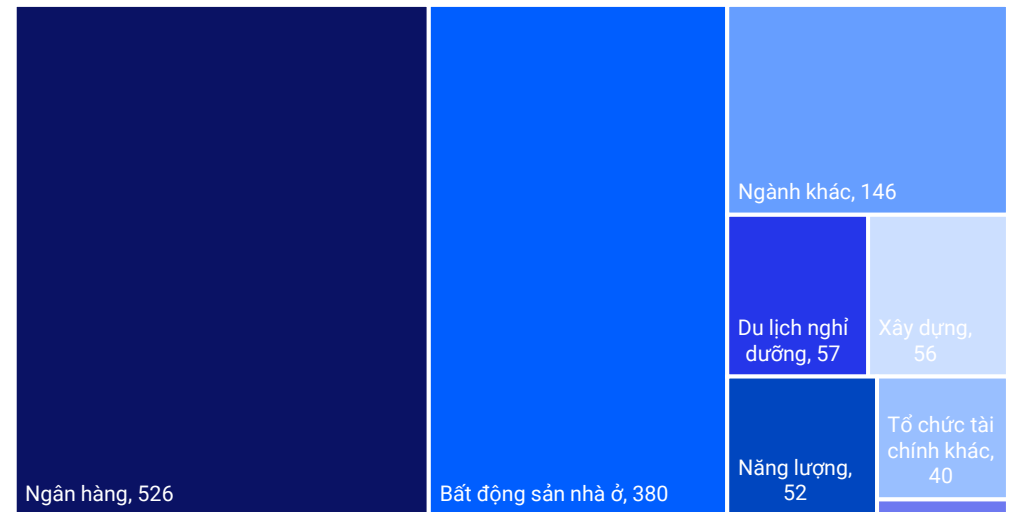
Nguồn: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Cơ quan thống kê quốc gia (GSO), VIS Rating

Hình 4: Dư nợ trái phiếu theo kì hạn còn lại



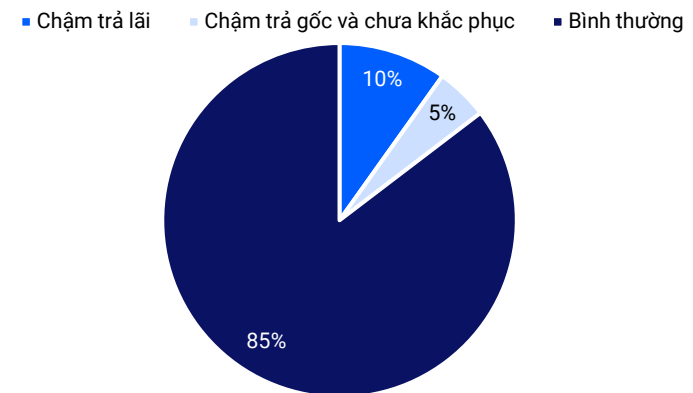
Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 3: Dư nợ trái phiếu theo ngành



Đơn vị: nghìn tỷ Đồng
Nguồn: HNX, Vis Rating

Hình 5: Dư nợ trái phiếu theo tình trạng thanh toán gốc lãi

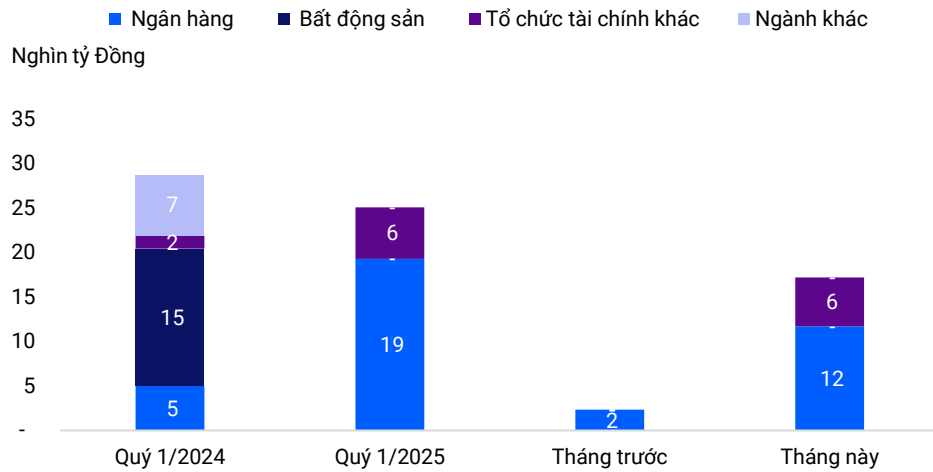


Nguồn: HNX, VIS Rating

Phát hành mới (1/2)

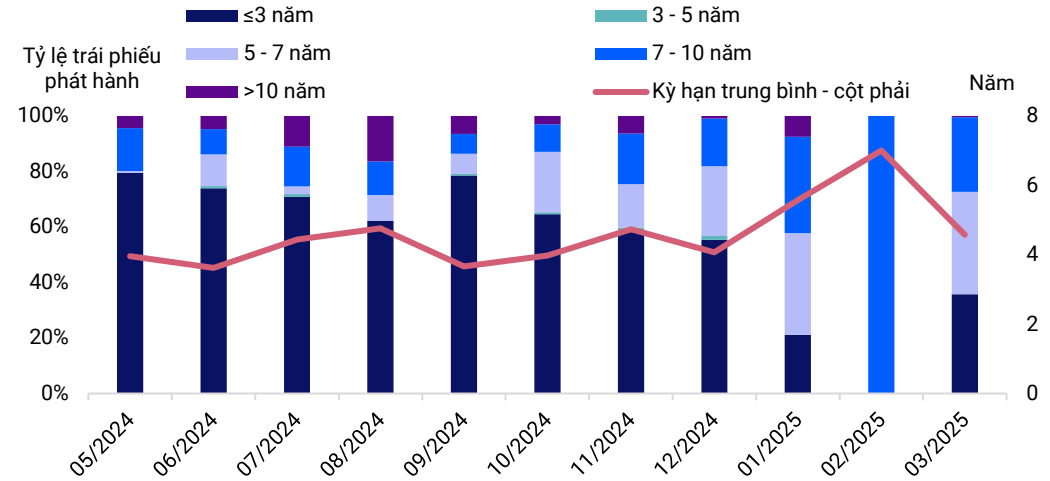
Tổng số lượng trái phiếu phát hành mới trong quý 1 năm 2025 giảm 12% so với cùng kì, thấp nhất trong vòng 5 năm gần đây

Hình 6: Lượng trái phiếu phát hành theo nhóm ngành



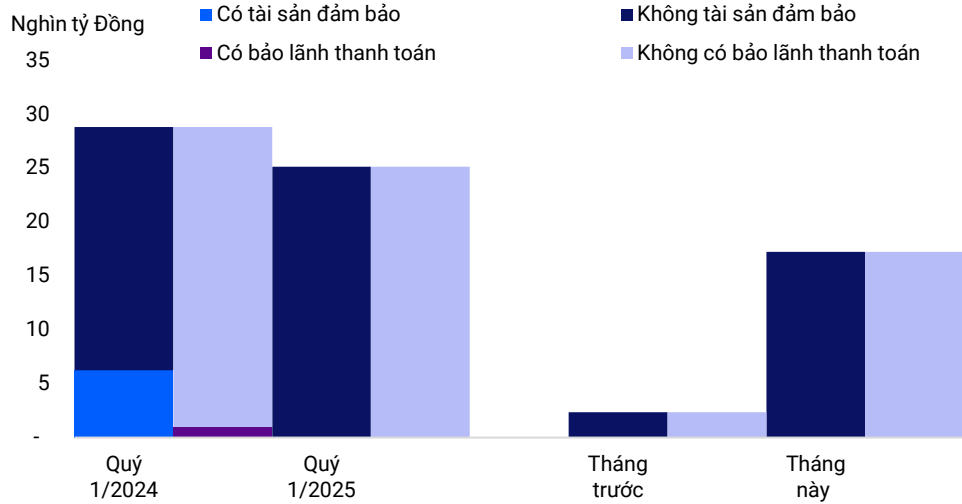
Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 7: Cấu trúc kỳ hạn của các trái phiếu phát hành mới



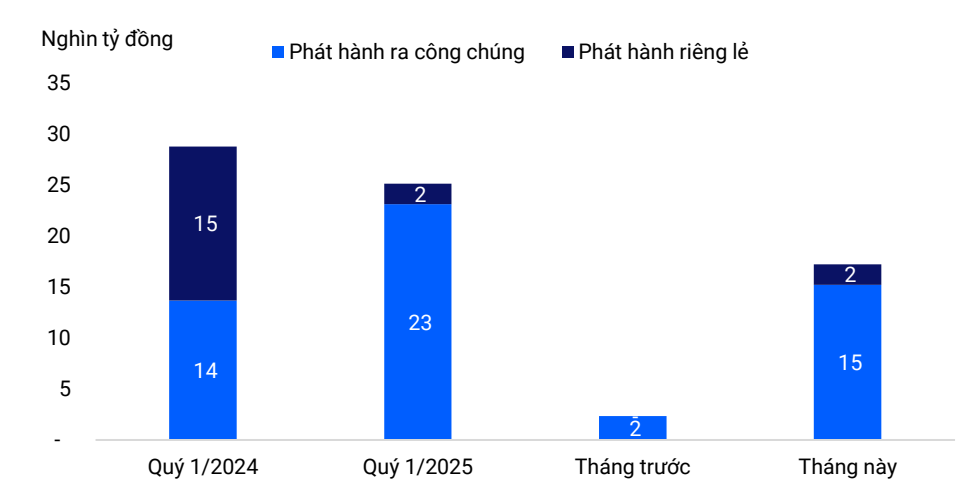
Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 8: Trái phiếu phát hành mới theo điều khoản



Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 9: Giá trị trái phiếu phát hành riêng lẻ và ra công chúng



Nguồn: HNX, VIS Rating

* Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật đến ngày 31 tháng 3 năm 2025, trừ khi có ghi chú khác. Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm.

Phát hành mới (2/2)

13/15 trái phiếu mới phát hành là trái phiếu phát hành ra công chúng, không có tài sản đảm bảo, không có bảo lãnh thanh toán đến từ ngành ngân hàng và chứng khoán

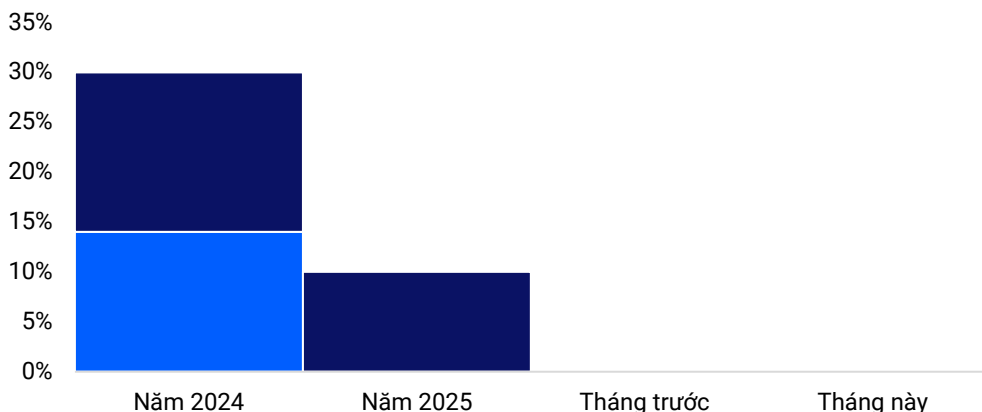
Hình 10: Các TCPH nhiều nhất trong quý 1 năm 2025

Tên tổ chức phát hành	Ngành	Giá trị Phát hành mới	Dư nợ trái phiếu
NGÂN HÀNG TMCP BÁN VIỆT	Ngân hàng	1,254	2,723
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Ngân hàng	4,000	52,177
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DNSE	Chứng khoán	300	300
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI	Ngân hàng	2,351	8,799
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VPS	Chứng khoán	5,000	5,000
NGÂN HÀNG TMCP QUẢN ĐỘI	Ngân hàng	2,225	36,565
NGÂN HÀNG TMCP FORTUNE VIỆT NAM	Ngân hàng	3,000	23,463
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	Chứng khoán	500	2,980
NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HCM	Ngân hàng	5,000	53,581
NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU	Ngân hàng	1,500	47,070

Nguồn: HNX, VIS Rating

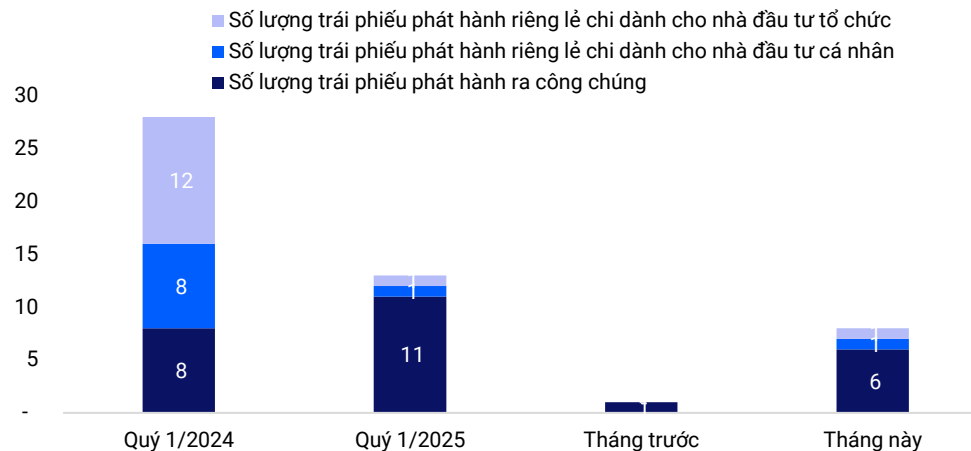
Hình 12: % TCPH không có đủ dữ liệu tài chính hoặc có hồ sơ tín nhiệm yếu

- Tỷ lệ tổ chức phát hành có hồ sơ tín nhiệm: "Dưới trung bình" hoặc thấp hơn
- Tỷ lệ tổ chức phát hành không có đủ dữ liệu tài chính



Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 11: Số lượng trái phiếu phát hành riêng lẻ phân phối cho nhà đầu tư cá nhân

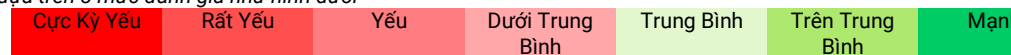


Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 13: % TCPH có tiêu chí yếu trong hồ sơ tín nhiệm

	2024	2025	Mar 2025	
Tổ chức tài chính	Khả năng thanh toán	15%	20%	17%
	Tính thanh khoản	21%	40%	33%
Doanh nghiệp phi tài chính	Hệ số đòn bẩy	28%	N/A	N/A
	Hệ số bảo phủ nợ	72%	N/A	N/A

Ghi chú: TCPH có hồ sơ tín nhiệm ở mức Dưới Trung Bình, Yếu, Rất Yếu, Cực kỳ Yếu được phân thuộc nhóm Yếu dựa trên 8 mức đánh giá như hình dưới

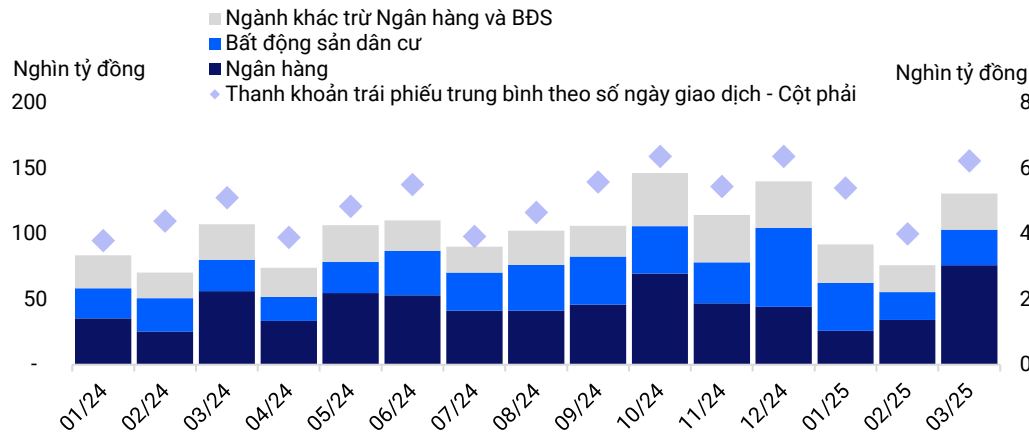


Nguồn: HNX, VIS Rating

Thị trường thứ cấp

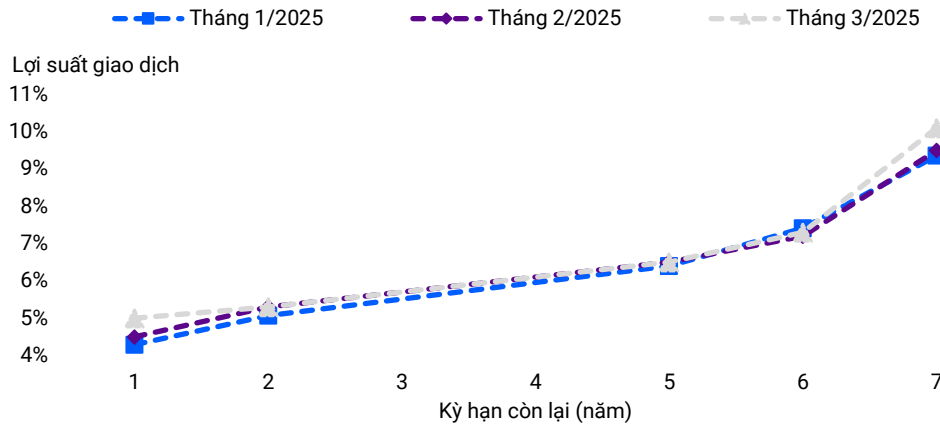
Giá trị TPDN giao dịch trung bình trên thị trường thứ cấp trong Q1/2025 đạt 5.239 tỷ đồng/ngày tăng 18% svck

Hình 14: Giá trị TPDN giao dịch hàng tháng theo ngành



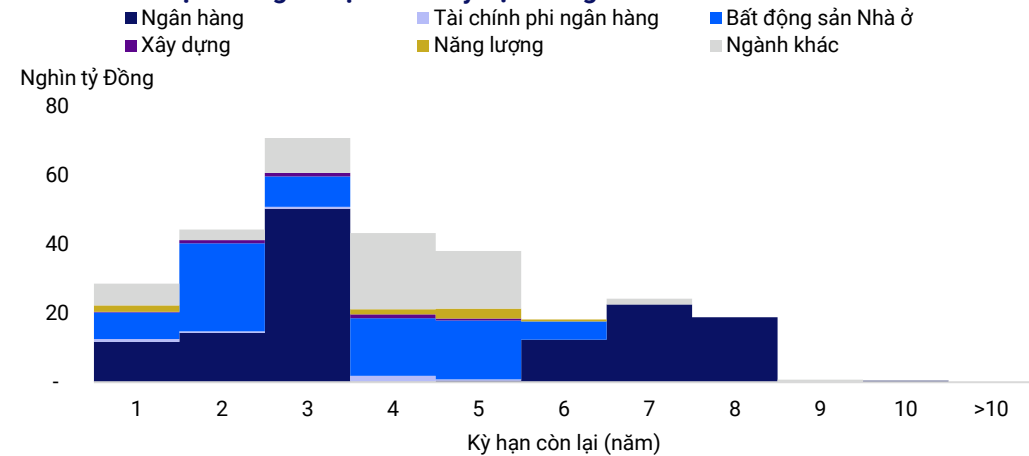
Ghi chú: Chúng tôi tính toán khối lượng giao dịch trung bình dựa trên khối lượng giao dịch trong tháng / tổng số ngày giao dịch tại tháng đó
Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 15: Lợi suất giao dịch bình quân các trái phiếu Ngân hàng có chất lượng tín nhiệm “Trên Trung bình”



Ghi chú: Lợi suất giao dịch trung bình ước tính từ các giao dịch trái phiếu phát hành riêng lẻ và ra công chúng trong tháng, loại trừ dữ liệu giao dịch của trái phiếu chuyển đổi
Tham khảo Thang điểm xếp hạng tín nhiệm - VIS Rating
Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 16: Giá trị TPDN giao dịch theo kỳ hạn và ngành



Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 17: Top 10 TCPH có trái phiếu được giao dịch nhiều nhất

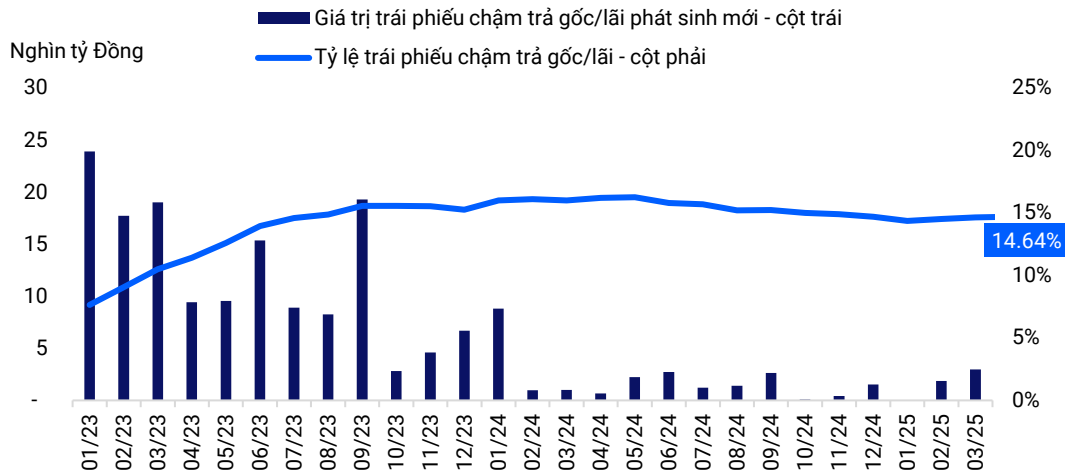
Tên tổ chức phát hành	Ngành	Giá trị giao dịch năm 2024	Giá trị giao dịch năm 2025 (YTD)
Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM	Ngân hàng	75,747	31,366
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	36,488	18,857
Ngân hàng TMCP Châu Á	Ngân hàng	125,486	18,336
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Việt Đức	Sản xuất khác	15,338	13,339
Ngân hàng TMCP Tiên Phong	Ngân hàng	25,568	12,310
Công ty CP Vinhomes	Bất động sản nhà ở	67,918	11,836
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Ngân hàng	23,104	11,817
Công ty CP Hàng không Vietjet	Vận tải	24,482	8,832
Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh VinFast	Ô tô	28,727	8,116
Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng	10,563	6,645

Đơn vị: tỷ Đồng
Nguồn: HNX, VIS Rating

Chậm trả gốc lãi

3 trái phiếu chậm trả gốc lãi mới trong Q1/2025, với tổng giá trị chậm trả là 4,854 tỷ đồng

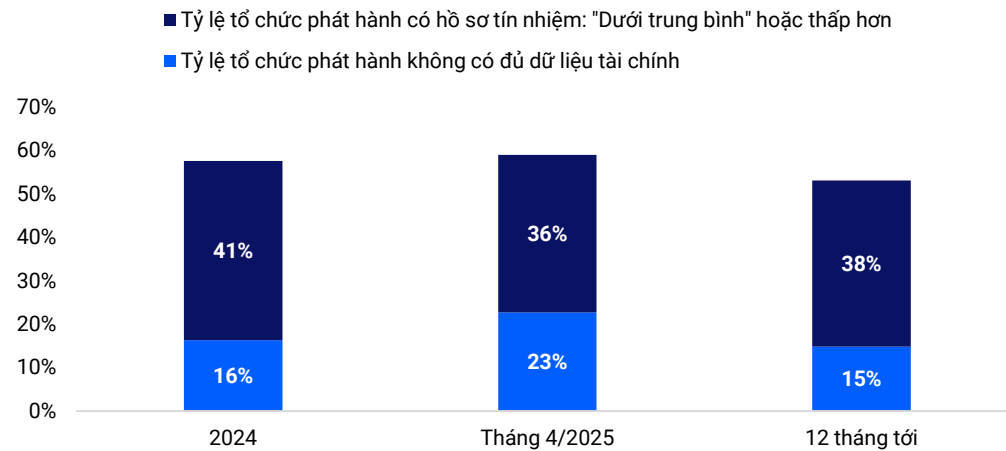
Hình 18: Trái phiếu chậm trả lần đầu theo từng tháng



Ghi chú: Tỷ lệ trái phiếu chậm trả gốc/lãi được tính bằng cách lấy tổng giá trị chậm trả chia cho tổng dư nợ trái phiếu

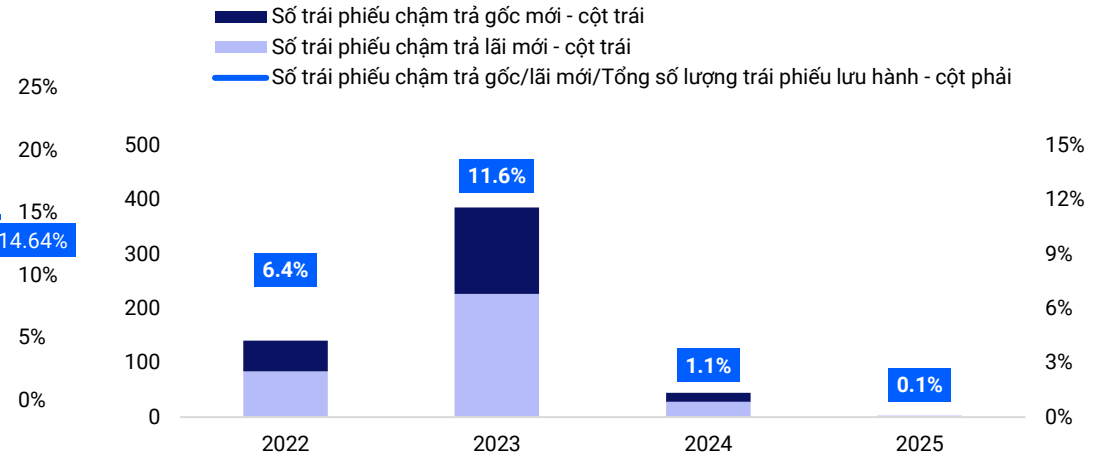
Nguồn: HNX, VIS rating

Hình 20: Tỷ lệ TCPH với hồ sơ tín nhiệm "Dưới trung bình" có trái phiếu sắp đáo hạn



Nguồn: HNX, VIS rating

Hình 19: Số trái phiếu chậm trả gốc lãi mới và tỷ lệ chậm trả trái phiếu



Ghi chú: Số trái phiếu chậm trả gốc/lãi và tổng số lượng trái phiếu lưu hành được tính toán riêng cho từng năm

Nguồn: HNX, VIS rating

Hình 21: % TCPH có trái phiếu sắp đáo hạn có tiêu chí ở mức yếu trong hồ sơ tín nhiệm

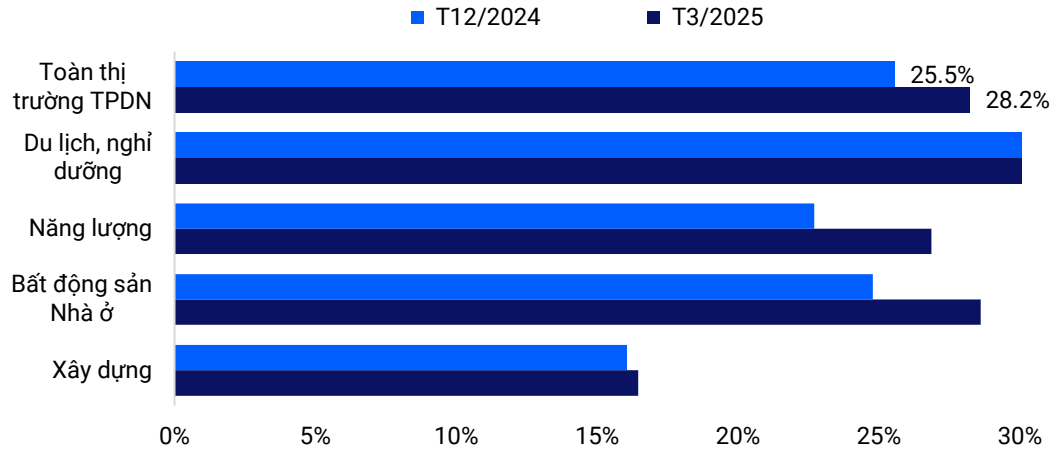
	2024	Tháng 4/ 2025	12 tháng tới	
Tổ chức tài chính	Khả năng thanh toán	12%	11%	6%
	Tính thanh khoản	18%	11%	8%
Doanh nghiệp phi tài chính	Hệ số đòn bẩy	38%	38%	39%
	Hệ số bảo phủ nợ	87%	85%	86%

Nguồn: HNX, VIS rating

Tình hình xử lý TPDN chậm trả

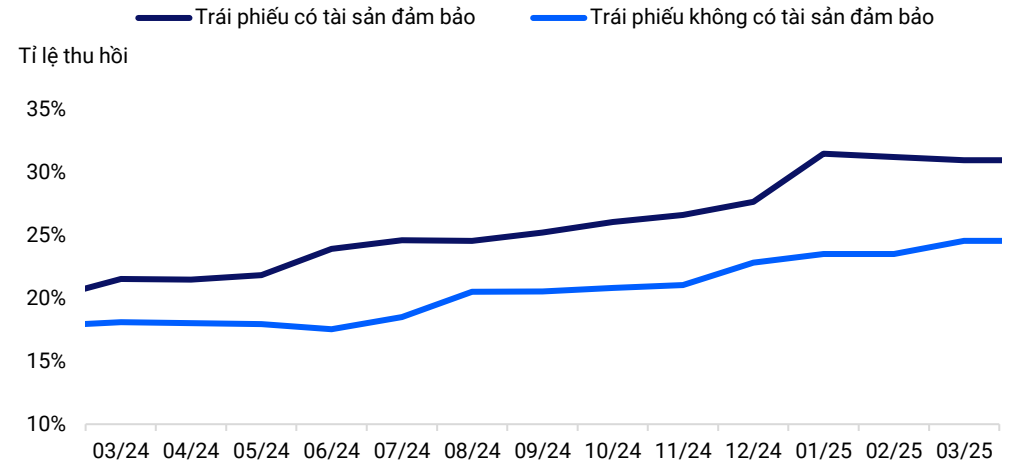
17 TCPH đã trả được hơn 8 nghìn tỷ đồng tiền gốc trái phiếu chậm trả, tỷ lệ thu hồi bình quân tăng 2.7% lên 28.2%

Hình 22: Tỷ lệ thu hồi của trái chủ đối với trái phiếu chậm trả



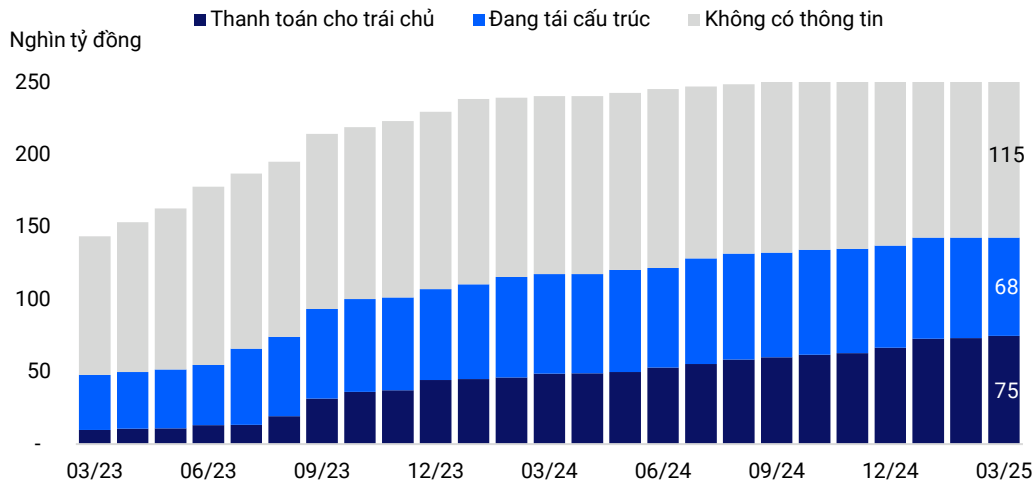
Ghi chú: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả dựa vào số liệu hoàn trả gốc trái phiếu đã chậm trả, bao gồm cả các trường hợp đã trả một phần gốc trái phiếu và đang tiếp tục tái cấu trúc nợ
 Nguồn: HNX, VIS rating

Hình 23: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả theo loại trái phiếu



Nguồn: HNX, VIS rating

Hình 24: Tình hình tái cấu trúc nợ của trái phiếu chậm trả



Nguồn: HNX, VIS rating

Hình 25: Những TCPH chậm trả xử lý nợ tích cực nhất (tính từ đầu năm)

Tên TCPH	Ngành	Số tiền thanh toán	Dư nợ trái phiếu sau thanh toán
Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản nhà ở	5,135	13,962
CTCP Công nghiệp Năng lượng Ninh Thuận	Năng lượng	889	1,187
CT TNHH MTV Sài Gòn Glory	Bất động sản nhà ở	802	7,059
CTCP Đầu tư Dịch vụ Thương mại Horizon	Bất động sản nhà ở	300	400
CTCP Đầu tư Kinh doanh BĐS S-Homes	Xây dựng	242	904
Công ty Điện gió Trung Nam Đắk Lắk 1	Năng lượng	200	9,054
CTCP Đầu tư IMG Huế	Bất động sản nhà ở	150	-
CTCP Thương mại Công nghệ An Phát	Dịch vụ	138	-
Công ty Năng lượng BB Sunrise	Năng lượng	132	321
CTCP Hưng Thịnh Land	Bất động sản nhà ở	42	9,724

Đơn vị: tỷ Đồng
 Nguồn: HNX, VIS Rating

© 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẢN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẢN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NÊU TRONG CÁC ẢN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIỆN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẢN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẢN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẢN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỐ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỐ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VUA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYÊN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các ản Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận không giới hạn; (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kể tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẢN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẢN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẢN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".



Empowering Better Decisions